

CUỘC ĐẤU TRANH CHIẾN LƯỢC GIỮA “SỨC MẠNH MỀM” VÀ “QUYỀN LỰC THÔNG MINH”

NGUYỄN NHÂM*

Những năm đầu thế kỷ XXI, cả hai nước Mỹ và Trung Quốc đều có tham vọng lớn và có bước đột phá mới trong chiến lược sử dụng “sức mạnh mềm”, “quyền lực thông minh” để khẳng định vị thế cường quốc của mình trên trường quốc tế. Bằng “sức mạnh mềm” Trung Quốc đã vươn tới Mỹ Latinh, khu vực vốn được coi là "sân sau" của Mỹ. Bằng “quyền lực thông minh” Mỹ cũng đã điều chỉnh chính sách đối ngoại của mình đối với khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Quan hệ giữa Trung Quốc và Mỹ Latinh hiện đang bước vào giai đoạn phát triển tốt đẹp, đây là cơ hội để Trung Quốc khuếch trương “sức mạnh mềm” ở khu vực này, bằng việc thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ nhằm gia tăng ảnh hưởng đối với khu vực.

Đối với Mỹ “quyền lực thông minh” đã được chính quyền của Tổng thống Obama xác định là một chiến lược để phát huy sức mạnh của Mỹ, nhất là việc ứng dụng chiến lược này đối với khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

1. “Sức mạnh mềm” tại Mỹ Latinh

Quan hệ chính trị là yếu tố quyết định

Mỹ Latinh là khu vực có tiềm năng về năng lượng rất dồi dào, khu vực này lâu nay vẫn được coi là “sân sau” của Mỹ. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, cùng với sự trỗi dậy của nền kinh tế, Trung Quốc không ngừng đẩy mạnh và gia tăng tầm ảnh hưởng của mình với Mỹ Latinh.

Chủ tịch Trung Quốc, Hồ Cẩm Đào đã nhấn mạnh rằng: “Trung Quốc sẽ tiếp tục thắt chặt quan hệ chiến lược và củng cố niềm tin chính trị lẫn nhau; thực hiện các bước thực tiễn và sáng tạo nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc hợp tác kinh tế và thúc đẩy chương trình trao đổi văn hóa nhằm tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau”. Sau Hội nghị Thượng đỉnh An ninh hạt nhân được tổ chức tại Washington, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đã có chuyến công du thăm chính thức 3 nước: Brazil, Venezuela và Chilê từ ngày 14-17/4/2010. Chuyến thăm của nhà lãnh đạo Trung Quốc lần này càng thể hiện quyết tâm thể hiện “sức mạnh mềm” của mình tại Mỹ Latinh.

* Viện Chiến lược – Bộ Quốc phòng

Các cuộc thăm cấp cao trong mối quan hệ đối ngoại giữa Trung Quốc và các nước chủ chốt trong khu vực Mỹ Latinh thường xuyên diễn ra. Trong đó nổi bật là hai quốc gia mới nổi như Brazil và Venezuela.

Trung Quốc, Brazil là 2 nước đang phát triển với tốc độ tăng trưởng cao, đồng thời ngày càng quan tâm tới thiết lập ảnh hưởng lớn hơn trên phạm vi quốc tế. Sự trỗi dậy của Trung Quốc và Brazil đang đưa vị thế của hai nước này lên tầm cao mới trên trường quốc tế, Hội nghị biến đổi khí hậu ở Copenhagen vừa qua là một minh chứng rõ nét. Trong chuyến công du tới Trung Quốc năm 2009, Tổng thống Brazil Lula da Silva đã gặp và hội đàm với Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào, hai nhà lãnh đạo đã trao đổi đến nhiều vấn đề quan trọng giữa hai nước trong đó có bàn về giao dịch tiền tệ bản địa hơn là đồng USD.

Tháng 2/2010, Phó Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình đã có chuyến thăm Venezuela và gặp Tổng thống Hugo Chávez. Hai nhà lãnh đạo đã có những cam kết quan trọng, trong đó có đề cập đến quỹ phát triển do Trung Quốc hỗ trợ tại Venezuela.

Quan hệ chính trị giữa Trung Quốc và Mỹ Latinh trong thời gian qua không ngừng được củng cố và tăng cường là cơ hội thuận lợi để Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng đối với Mỹ Latinh, đồng thời đây quan hệ tiền đề mở đường cho các quan hệ khác phát triển theo. Các nhà nghiên cứu cho rằng, sự gia tăng ảnh hưởng của Trung Quốc vào khu vực này sẽ tỉ lệ nghịch với vai trò ảnh hưởng của Mỹ, Mỹ có nguy cơ mất dần tầm ảnh hưởng đối với Mỹ Latinh.

Chính sách vốn làm gia tăng kim ngạch thương mại

- Nhu cầu năng lượng phục vụ cho nền công nghiệp của Trung Quốc ngày càng gia tăng, sản lượng dầu trong nước không đáp ứng được cho sản xuất. Trước tình hình đó Trung Quốc đã đẩy mạnh các biện pháp ngoại giao năng lượng, tăng cường đầu tư vào các dự án năng lượng tại các nước Mỹ Latinh. Để đạt được mục đích đó, Trung Quốc thúc đẩy mạnh chính sách ngoại giao viện trợ và cho vay vốn có ưu đãi đối với các nước Mỹ Latinh, đổi lại Trung Quốc đã dành được những hợp đồng béo bở và những cam kết bảo đảm cung cấp nguồn năng lượng dài hạn của các nước ở khu vực này cho Trung Quốc. Hiện nay tổng số vốn Trung Quốc đầu tư vào Mỹ Latinh chiếm gần 20% vốn FDI của Trung Quốc đầu tư ra nước ngoài, số vốn này mặc dù chưa nhiều song gia tăng hàng năm. Các nước được Trung Quốc thúc đẩy mạnh việc đầu tư cũng như viện trợ là:

+ Đầu năm 2010, quỹ phát triển do Trung Quốc hỗ trợ cho Venezuela sẽ tăng từ 6 lên tới 12 tỉ USD, mở đường cho Venezuela tiếp cận ngoại tệ mạnh của Trung Quốc phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế đất nước. Trung Quốc đã thành lập quỹ phát triển trị giá 4 tỉ USD tại đây để cải thiện cơ sở hạ tầng cũng như hỗ trợ cho những dự án phát triển kinh tế - xã hội.

Tại Venezuela, Trung Quốc đẩy mạnh đầu tư vào lĩnh vực năng lượng thông qua các dự án như: Xây dựng cơ sở hạ tầng trị giá 350 triệu USD vào 15 giếng dầu, đầu tư xây dựng nhà máy gas và nhà máy lọc dầu giá trị 60 triệu USD. Hiện Trung Quốc đang nhập khẩu 15% tổng sản lượng dầu mỏ của Venezuela và dự đoán tỉ lệ này sẽ tăng lên tới 45% vào năm 2012. Sau cam kết tăng vốn lên 12 tỉ USD, thì phía Venezuela đồng ý tăng lượng dầu vận chuyển tới Trung Quốc lên 1 triệu thùng/một ngày vào năm 2013 so với 460.000 thùng ở thời điểm hiện nay (mức hiện nay tương đương xuất sang Mỹ).

+ Brazil là nền kinh tế đa dạng nhất Mỹ Latinh, Chính phủ Brazil có tiềm lực kinh tế đủ mạnh để hỗ trợ tài chính cho các dự án hạ tầng, không hoàn toàn phụ thuộc vào ngân sách từ trữ lượng dầu. Tuy nhiên, Brazil vẫn hướng ra các chủ cho vay bên ngoài như Trung Quốc để hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp dầu khí đầy tiềm năng. Tháng 5/2009, Trung Quốc đã chi ra 10 tỉ USD cho Brazil vay, đổi lại Brazil đã ký một thoả thuận với Trung Quốc để cung cấp 200.000 thùng dầu/ngày với mức giá thị trường trong vòng 10 năm, hơn nữa Trung Quốc còn hy vọng hãng dầu khí của Trung Quốc sẽ được tham gia công việc khoan dầu cũng như đóng góp cổ phần vào hoạt động dầu khí tại Brazil.

+ Trung Quốc cũng sẽ cung cấp cho Argentina 10 tỉ USD để giúp chi trả cho các khoản nhập khẩu từ Trung Quốc và các khoản nợ quốc tế khác. Argentina là nước không được hỗ trợ về vốn vay của Ngân hàng Thế giới trong đợt khủng hoảng tài chính vừa qua, nên việc Trung Quốc bỏ ra 10 tỉ USD là nghĩa cử đẹp có tác dụng tạo hàm ơn đối với Argentina. Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng đã chi khoảng 1 tỉ USD cho Ecuador vay để xây dựng nhà máy thủy điện, phục vụ cho nhu cầu thấp sáng và sản xuất.

- Với việc giành được vị trí quan sát viên trong các tổ chức liên chính phủ ở khu vực Mỹ Latinh, Trung Quốc đã tiến hành nhiều hoạt động để tăng cường sự hiểu biết các vấn đề chính trị, kinh tế, an ninh ở khu vực. Trong lĩnh vực thương mại, Trung Quốc đã có những bước tiến mạnh mẽ vào thị trường này.

Năm 2009, xuất khẩu của các nước Mỹ Latinh sang Trung Quốc đã không bị ảnh hưởng nhiều bởi khủng hoảng toàn cầu, mức tăng trưởng đạt 5%, trong lúc đó xuất khẩu của khu vực sang Mỹ và EU đã giảm lần lượt là 26 và 28%. Trong đó, Trung Quốc đã trở thành thị trường số một về xuất khẩu của Brazil, Chilê và Cuba; thị trường lớn thứ hai đối với xuất khẩu của Argentina, Costa Rica và Peru, nhà cung cấp hàng hóa số một cho Paraguay và thứ hai đối với các nước như Brazil, Chilê, Colombia, Ecuador và Peru. Tốc độ tăng trưởng thương mại của Trung Quốc vào khu vực này thật sự đáng kinh ngạc. Năm 2000, Trung Quốc không nằm trong danh sách 10 đối tác thương mại hàng đầu của các nước trong khu vực, nhưng hiện nay đã đứng vào top 3. Việc Trung Quốc gia nhập WTO năm 2001, là nhân tố cơ bản quyết định giúp tăng trưởng mạnh mẽ các quan hệ với các nước trong khu vực Mỹ Latinh như: Brazil, Argentina, Peru, Chilê... Từ đó đến nay Trung Quốc đã ký khoảng 15 thỏa thuận thương mại với các nước Mỹ Latinh và Caribe, bao gồm cả các thỏa thuận thương mại tự do đã ký với Chilê, Peru và Costa Rica.

Theo số liệu thống kê của Chính phủ Trung Quốc, trao đổi thương mại hai chiều giữa họ với Mỹ Latinh đã tăng trung bình 37,9% kể từ năm 2000 đến nay. Năm 2008 đạt 140 tỷ USD. Thương mại với các nước Mỹ Latinh chiếm 5,6% trong tổng xuất nhập khẩu của Trung Quốc.

+ Chilê đã trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai khu vực Mỹ Latinh với Trung Quốc, năm 2009 với tổng kim ngạch đạt mức kỷ lục 17,7 tỉ USD.

+ Venezuela là đối tác thương mại lớn thứ 5 của Trung Quốc tại Mỹ Latinh với kim ngạch 7,15 tỉ USD. Kim ngạch thương mại của hai bên hứa hẹn sẽ còn tăng mạnh vì Venezuela dự định nâng mức cung cấp dầu cho Trung Quốc lên 1 triệu thùng/ngày, so với hơn 460.000 thùng/ngày như hiện nay.

+ Đối với Brazil, lần đầu tiên kể từ những năm 1930, Trung Quốc đã vượt qua Mỹ trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Brazil với kim ngạch đạt 36 tỉ USD năm 2009.

Ủy ban Kinh tế Mỹ Latinh (CEPAL) dự báo, trong vòng 5 năm tới, Trung Quốc sẽ chiếm vị trí thứ hai của EU và sẽ thách thức vị trí số một của Mỹ trong 10 năm tới ở khu vực này. Theo các nhà phân tích, các mặt hàng xuất khẩu từ khu vực Mỹ Latinh tới Trung Quốc chiếm không đáng kể trong tổng kim ngạch nhập khẩu, tuy nhiên nhu cầu của Trung Quốc đối với các sản phẩm từ khu vực Mỹ Latinh đã có tác động tích cực trong việc kích thích lĩnh vực xuất khẩu của khu vực này. Các mặt hàng của

Trung Quốc ngày càng tăng trong các mặt hàng xuất khẩu vào các nước Mỹ La tinh. Các công ty của Trung Quốc đã khởi xướng mối quan hệ đối tác với các công ty địa phương về công nghệ sinh học, máy vi tính, không gian vũ trụ, máy móc tự động và ngành công nghiệp thép, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu phát triển công nghệ chung của Trung Quốc và khu vực Mỹ Latinh.

Hợp tác quân sự, văn hóa giáo dục ngày càng phát triển

- Trong vòng 5 năm trở lại đây, khi các hoạt động kinh tế và ngoại giao của Trung Quốc có bước phát triển đáng kể ở khu vực Mỹ Latinh thì ảnh hưởng quân sự của Trung Quốc ở khu vực này đã ngày càng mở rộng. Các chuyến thăm cấp cao và các chương trình trao đổi giáo dục quân sự ngày một gia tăng. Hoạt động tập trận chung và tiến hành các chuyến thăm viếng lẫn nhau thông qua các Biên đội tàu chiến với hải quân các nước luôn được duy trì và mật độ ngày càng tăng lên. Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng đã bán hoặc tài trợ một số lượng lớn các loại vũ khí và thiết bị quân sự cho các nước khu vực Mỹ Latinh. Theo đánh giá, việc Trung Quốc bán vũ khí cho các nước khu vực Mỹ Latinh không thu được nhiều lợi nhuận, nhưng bù lại thông qua việc tài trợ các thiết bị quân sự này sẽ giúp cho Trung Quốc có thể tìm hiểu sâu hơn về tình hình quân sự của các nước khu vực. Chính sách ngoại giao quân sự của Trung Quốc đối với Mỹ Latinh đang thể hiện sự kiên nhẫn xây dựng các mối quan hệ và tăng cường ảnh hưởng, mở rộng các thị trường quốc phòng và làm suy yếu địa vị thông trị của Mỹ. Trung Quốc đang tập trung vào một số nước như: Brazil, Chilê, Argentina và Cuba.

Các chuyến thăm của lãnh đạo cấp cao quân đội Trung Quốc đã trở thành một đặc điểm chính trong chính sách ngoại giao của Trung Quốc ở khu vực Mỹ Latinh. Chương trình trao đổi đào tạo sỹ quan cũng được hai bên quan tâm và đẩy mạnh, thường là đào tạo ngắn hạn đa phần sỹ quan tham dự các khóa học này được đến từ các nước như: Argentina, Brazil, Chilê và Colombia đây vốn là những nước có truyền thống lâu đời trong việc gửi sỹ quan đến học tại các Học viện quân sự của Mỹ.

Viện trợ kỹ thuật quân sự cũng là một đặc điểm trong việc gia tăng ảnh hưởng quân sự của Trung Quốc đối với khu vực Mỹ Latinh. Các công ty quốc phòng của Trung Quốc cũng đã tích cực trong việc mở các cuộc triển lãm quốc phòng tại các nước Mỹ Latinh. Trung Quốc đang gia tăng ảnh hưởng và khả năng mở rộng thị trường vũ khí ở khu vực này trong tương lai. Trong đó Bolivia là nước nhận được viện trợ về quân sự của Trung Quốc nhiều nhất, Trung Quốc cũng đang nghiên cứu tới việc

sẽ trang bị loại máy bay chiến đấu J-7 cho Không quân Bolivia. Đối với Brazil, Trung Quốc đẩy mạnh hợp tác lĩnh vực không gian vũ trụ. Hiện nay, đã có 3 vệ tinh đã được phóng lên quỹ đạo và 2 vệ tinh còn lại sẽ được triển khai năm 2010 và 2013. Trong những năm gần đây, hải quân các nước khu vực Mỹ Latinh như: Chilê, Colombia, Mexico và Peru đã có nhiều chuyến thăm tới các cảng biển Trung Quốc. Hải quân Trung Quốc cũng đã có các chuyến thăm tới một số nước khu vực Mỹ Latinh. Trong quá trình viếng thăm các nước, hải quân Trung Quốc đã tiến hành nhiều hoạt động thử nghiệm về khả năng thực hiện nhiệm vụ ở các khu vực biển xa. Ngoài ra Trung Quốc cũng đã tổ chức nhiều cuộc triển lãm hàng không tại Argentina, Brazil, Chilê và Peru.

- Các nỗ lực ngoại giao công chúng nhằm tiếp cận làm quen với ngôn ngữ, văn hóa xã hội các nước Mỹ Latinh đã đóng một vai trò quan trọng trong việc thắt chặt hợp tác với giữa Trung Quốc với khu vực này. Việc tăng cường các hoạt động trao đổi giao lưu văn hóa giáo dục của Trung Quốc như: Giảng dạy ngôn ngữ; trao đổi giáo viên và sinh viên; thành lập các học viện văn hóa; tổ chức các cuộc triển lãm văn hóa nghệ thuật, chiếu phim lưu động... ngày một gia tăng. Tính đến nay, Trung Quốc đã thành lập nhiều Học viện Khổng Tử tại một số nước như: Mexico, Colombia và Peru và hiện đang có kế hoạch sẽ tiếp tục mở các Học viện Khổng Tử tại Argentina, Cuba và Chilê.

Việc đẩy mạnh các chương trình trao đổi đào tạo giáo viên, sinh viên với các nước Mỹ Latinh luôn được Trung Quốc coi trọng. Ủy ban học bổng Trung Quốc (CSC) chịu trách nhiệm giám sát các hoạt động trao đổi giáo dục này. CSC đã có các cam kết trao đổi với Bộ trưởng Giáo dục các nước và Hiệu trưởng các Trường Đại học ở Brazil, Colombia, Cuba, Cominica, Mexico, Peru và Venezuela. CSC đã tuyển được hơn 10.000 giáo viên và sinh viên các nước sang Trung Quốc học tiếng Hán. Các hoạt động giao lưu văn hóa, giáo dục trên đã đóng vai trò quan trọng trong việc gia tăng ảnh hưởng và truyền bá văn hóa Trung Quốc đối với khu vực Mỹ Latinh.

Trong những năm gần đây, “sức mạnh mềm” của Trung Quốc đã vươn tới Mỹ Latinh và đã đạt được những thành quả bước đầu rất khả quan, song Trung Quốc vẫn còn phải đi một quãng đường dài và đầy khó khăn trên con đường thâm nhập và tạo dựng ảnh hưởng ở châu lục này. Đặc biệt, Trung Quốc vấp phải sự cạnh tranh quyết liệt từ Mỹ mỗi khi quyền lợi người Mỹ bị xâm hại.

2. “Quyền lực thông minh” tại châu Á - Thái Bình Dương

Sau khi lên nắm quyền, Tổng thống Obama đã có nhiều cố gắng trong việc kiến tạo một nước Mỹ tiếp tục hùng mạnh và khôn ngoan hơn, nhất là việc triển khai mạnh mẽ chiến lược sử dụng “quyền lực thông minh” tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương (CATBD). Đây cũng là một trong những nguyên nhân chủ yếu khiến cho chính quyền Mỹ phải quan tâm hơn đến việc điều chỉnh chính sách đối với khu vực này.

Tham vọng sớm chấm dứt cuộc chiến ở Ápganixtan

Ngày 01/12/2009, Tổng thống Obama công bố chiến lược mới tại Ápganixtan nhằm triệt phá lực lượng Taliban và An Kêđà trong vòng 18 tháng. Trong đó nổi lên 3 vấn đề: (1) Cam kết triển khai thêm 30.000 quân cho chiến trường Ápganixtan nâng tổng số binh lính Mỹ ở Ápganixtan lên gần 100.000 quân. Mục tiêu của Mỹ ở Ápganixtan nhằm truy quét An Kêđà ở biên giới Ápganixtan và Pakixtan, bảo đảm an ninh tại các khu vực phía Nam và phía Đông; củng cố lực lượng an ninh và chính quyền Ápganixtan, từng bước chuyển giao quyền lực. (2) Hợp tác với lực lượng Taliban ôn hoà và tìm cách lôi kéo một bộ phận này về với chính quyền Kaday, cách ly thành phần Taliban cực đoan khỏi dân chúng. (3) Kêu gọi NATO (thêm 7.000 - 10.000 quân) và các nước khác tăng cường hợp tác tiêu diệt tàn quân Taliban, sớm chấm dứt cuộc chiến này.

Ngày 01/02/2010, Tổng thống Obama đã yêu cầu Quốc hội phê chuẩn khoản dự chi ngân sách quốc phòng tài khoá 2011 trị giá 708,2 tỷ USD, trong đó dành tới 159,3 tỷ USD chi cho sứ mệnh quân sự tại Irắc, Ápganixtan và Pakixtan. Chính phủ Mỹ cũng yêu cầu chi 33 tỷ USD bổ sung cho năm tài khoá 2010 để phục vụ cho việc tăng cường các chiến dịch quân sự và tình báo tại Ápganixtan, Pakixtan và rút lực lượng Mỹ tại Irắc. Báo cáo quốc phòng 2010 (QDR-2010) của Mỹ khẳng định, một trong những mục tiêu ưu tiên hàng đầu của Mỹ vẫn là giành thắng lợi trên các chiến trường Irắc, Ápganixtan và trong cuộc chiến chống khủng bố.

Tuy nhiên, trên thực tế thời gian qua cho thấy chiến lược mới của Mỹ ở Ápganixtan vẫn chưa đưa lại hiệu quả, thậm trí mối quan hệ giữa Mỹ và Ápganixtan lại nảy sinh mâu thuẫn mới được coi là “đáng lo ngại”. Trong bài phát biểu trước các quan chức bầu cử Ápganixtan (01/04/2010), Tổng thống Kaday đã chỉ trích LHQ và cộng đồng quốc tế “tạo ra gian lận lớn” trong cuộc bầu cử tổng thống ở nước này. Tiếp đó, ngày 04/04/2010, Tổng thống Kaday lại gặp Tư lệnh các lực lượng Mỹ tại nước này, Tướng Xtanli MắCraixtan và thủ lĩnh các bộ tộc ở miền Nam tại thành phố Candaha trong bối cảnh đang có sự căng thẳng. Đây là thành phố nằm sâu trong căn cứ địa của lực lượng nổi dậy Taliban, phần

lớn trong số 30.000 quân mà Tổng thống Obama cam kết tăng viện tới Ápganixtan đang được triển khai.

Tăng cường ảnh hưởng kinh tế và quân sự

Ngày 21/01/2010, Ủy ban Đối ngoại Thượng viện Mỹ đã tiến hành phiên điều trần về những nguyên tắc cơ bản trong chính sách can dự của Mỹ đối với khu vực CATBD, khẳng định tương lai của khu vực gắn chặt với lợi ích của Mỹ và Mỹ là một phần không thể thiếu trong giải quyết các thách thức và nắm bắt các cơ hội trong thế kỷ XXI. Mỹ sẽ tiếp tục mở rộng và đẩy sâu can dự chiến lược dựa trên 5 nguyên tắc cơ bản: (1) Thành lập hệ thống đồng minh và các mối quan hệ đối tác song phương của Mỹ; (2) Xây dựng một nghị trình chung của khu vực về an ninh và kinh tế; (3) Sự hợp tác được định hướng theo tính hiệu quả; (4) Thúc đẩy tính mềm dẻo và sáng tạo của các hợp tác đa phương; (5) Định hình cơ chế với các đối tác quan trọng trong khu vực nhằm phát huy hiệu quả hợp tác, xây dựng sự tin cậy và giảm va chạm cạnh tranh.

Mỹ khẳng định sự tham gia tích cực, gắn kết của Mỹ là yếu tố quyết định đến thành công của các cơ chế khu vực, không chấp nhận đứng ngoài quá trình hội nhập kinh tế và thị trường tự do đang diễn ra trong khu vực.

Chính quyền Obama sẽ triển khai một chiến lược thương mại rõ ràng và mạnh mẽ hơn với CATBD, tập trung nỗ lực vào việc đẩy mạnh hội nhập kinh tế Mỹ vào chuỗi sản xuất và cung ứng khu vực, chủ động đàm phán và sớm kết thúc các thỏa thuận thương mại để mở rộng thị trường cho xuất khẩu của Mỹ; đồng thời, mở thị trường Mỹ cho nhập khẩu có lợi cho nền kinh tế từ các nước khác. Tăng cường thực thi các quy định, tiêu chuẩn về thương mại, hải quan nhằm hạ thấp các rào cản thương mại và đầu tư, cải thiện tính minh bạch của thị trường, bảo vệ sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn hoá lao động, môi trường, thúc đẩy các hình thái tăng trưởng kinh tế cân đối, rộng mở và bền vững hơn, tăng cường kích cầu nội địa. Thực thi chính sách tỷ giá công bằng, không hạ thấp đồng nội tệ nhằm tạo lợi thế cạnh tranh xuất khẩu bất bình đẳng. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, đầu tư và phát triển sản xuất, kinh doanh trong khu vực. Đơn giản hóa các thủ tục, quy định xuất xứ để tạo thuận lợi cho các thỏa thuận thương mại ưu đãi. Tăng cường đầu tư vào xây dựng mới, cải thiện, nâng cấp các cơ sở hạ tầng ở khu vực như: hệ thống giao thông vận tải, liên lạc, hậu cần, bến cảng... nhằm thuận lợi hóa hoạt động xuất khẩu và đầu tư thông suốt, nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả. Đẩy mạnh tuyên

truyền, quảng bá về lợi ích của xuất khẩu và thương mại đối với kinh tế Mỹ cũng như kinh tế khu vực.

Về quân sự, Mỹ chủ trương điều chỉnh, tăng cường lực lượng tới khu vực CATBD, mở rộng hợp tác quân sự và tìm kiếm đối tác mới. Hồi tháng 2 năm 2010 Quân đội Mỹ đã tiến hành cuộc tập trận lớn nhất khu vực CATBD ở Thái Lan. Đây là cuộc tập trận có sự tham gia của quân đội Thái Lan, Nhật Bản, Indonesia, Singapore và Hàn Quốc. Tại buổi lễ mở màn cuộc tập trận, Đại sứ Mỹ Eric G. John phát biểu, cuộc tập trận mang tên "Cobra Gold" (Hổ mang Vàng) đã bước sang năm thứ 29 và nó đã trở thành "sự kiện trình diễn quân sự đa quốc gia". "Mỹ tiếp tục xem cuộc tập trận này là một biểu tượng quan trọng cho cam kết của quân đội Mỹ về việc duy trì hòa bình và an ninh ở khu vực châu Á".

Như vậy, để tiếp tục khẳng định vị thế của mình trên trường quốc tế, Mỹ đã quan tâm đặc biệt đến CATBD - khu vực năng động nhất của nền kinh tế thế giới không chỉ bằng sức mạnh kinh tế, mà bằng cả sức mạnh quân sự. Vì thế, các nhà nghiên cứu cho rằng quan hệ đối ngoại quốc phòng khu vực CATBD trong những thập kỷ tới sẽ diễn ra phức tạp và đầy kịch tính.

Thắt chặt quan hệ với các nước đồng minh chủ chốt tại khu vực

Với Nhật Bản: Kể từ khi Obama lên cầm quyền đến nay, quan hệ đồng minh Mỹ - Nhật được thúc đẩy mạnh. Từ ngày 13 – 15/11/2009, Tổng thống Mỹ Obama đã có chuyến thăm chính thức tới Nhật Bản. Trong cuộc hội đàm cấp cao, hai bên đã nhất trí: Cam kết phát triển và làm sâu sắc thêm quan hệ đồng minh Nhật - Mỹ; khẳng định quan hệ giữa hai nước là nền tảng đảm bảo hòa bình và ổn định khu vực CATBD; khẳng định nhanh chóng thống nhất về vấn đề di chuyển căn cứ không quân Phutenma. Mỹ xác định tăng cường củng cố quan hệ đồng minh, xây dựng quan hệ đối tác chiến lược mới ở những khu vực trọng điểm, theo đó Bộ Quốc phòng Mỹ đang hợp tác chặt chẽ với đồng minh chiến lược Nhật Bản và Hàn Quốc nhằm triển khai các kế hoạch đã được thống nhất; chia sẻ tầm nhìn tiến tới xây dựng liên minh song phương, khu vực và trên phạm vi toàn cầu; tập hợp lực lượng; cấu trúc lại vai trò và khả năng hợp tác đồng minh trong lĩnh vực an ninh; tăng cường khả năng ngăn chặn và tác chiến.

Với Hàn Quốc: Cùng với Nhật Bản, Hàn Quốc là đồng minh then chốt của Mỹ tại Đông Bắc Á. Chính quyền Obama đẩy mạnh quan hệ với Hàn Quốc theo hướng chiến lược mới, trong đó ưu tiên hiện đại hoá liên minh

Mỹ - Hàn. Trong chuyến thăm Hàn Quốc của Tổng thống Obama (12/2009), hai bên đã thảo luận về các biện pháp thúc đẩy quan hệ song phương. Mỹ cam kết bảo đảm an ninh cho Hàn Quốc trước các mối đe dọa từ phía Triều Tiên; tăng cường phối hợp với Hàn Quốc trong đàm phán 6 bên về vấn đề hạt nhân của Triều Tiên; khuyến khích Hàn Quốc tham gia đối thoại an ninh “Mỹ - Nhật - Hàn”; thúc đẩy việc phê chuẩn Hiệp định Thương mại Tự do song phương; giúp Hàn Quốc tăng cường khả năng quân sự nhằm chuyển giao quyền kiểm soát tác chiến thời chiến cho Hàn Quốc vào năm 2012; tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực an ninh phi truyền thống, nhân đạo, thiên tai, chống phổ biến vũ khí giết người hàng loạt...

Với việc tăng cường củng cố quan hệ với 2 nước đồng minh chủ chốt tại khu vực, Mỹ hy vọng sẽ tạo ra cơ sở cho tiềm lực và sức mạnh của Mỹ trong cuộc cạnh tranh quyền lực với các nước mới nổi như Trung Quốc và Ấn Độ trong tương lai gần. Cho đến nay, mặc dù cả 2 nước Nhật, Hàn đều coi Mỹ là đồng minh số một. Tuy nhiên, với tiềm lực và vị thế của mình cả 2 nước đều có tham vọng vươn lên ngày càng tỏ ra muốn có tiếng nói độc lập hơn với Mỹ; nhất là Nhật Bản đang từng bước thể hiện vai trò cường quốc không chỉ về kinh tế, mà còn là cường quốc cả về quân sự. Do đó, trong mối quan hệ đồng minh với Mỹ thì tính chất *phụ thuộc* trước đây đang được thay thế bằng quan hệ *tự thuộc lẫn nhau* trong tương lai gần.

Quan hệ Mỹ-Trung: Vừa hợp tác, vừa kiềm chế, ngăn chặn

Ngay trong năm cầm quyền đầu tiên, Chính quyền Obama đã luôn chú trọng đẩy mạnh can dự mềm với Trung Quốc, nâng cấp đối thoại chiến lược, trao đổi gặp gỡ, tránh né đề cập đến các hồ sơ dân chủ, nhân quyền hay chỉ trích Trung Quốc thao túng đồng Nhân dân tệ, nhưng quan hệ của Mỹ với Trung Quốc hiện vẫn chỉ mang tính hình thức. Chính quyền Obama càng nhượng bộ, thì Trung Quốc càng tỏ ra quyết đoán và tự tin thái quá. Theo Mỹ, Trung Quốc ngày càng quyết đoán hơn trong các toan tính chiến lược, công khai va chạm mâu thuẫn với Mỹ.

Tuy nhiên, do Trung Quốc có vai trò quan trọng trong chính sách đối ngoại của Mỹ, trong khi Mỹ vẫn đối mặt với nhiều khó khăn lớn ở cả trong và ngoài nước, nên Chính quyền Obama vẫn buộc phải tiếp tục tăng cường hợp tác với Trung Quốc để tranh thủ sự ủng hộ của nước này, nhưng sẽ gia tăng mặt kiềm chế, ngăn chặn Trung Quốc, nhằm buộc Trung Quốc phải chấp thuận một số nhu cầu của Mỹ.

Mới đây, Ngoại trưởng Mỹ Hilari Clinton đã cảnh báo Trung Quốc có nguy cơ bị “cô lập về ngoại giao và nguồn cung cấp năng lượng” nếu không ủng hộ các Nghị quyết của Liên hợp quốc về Iran. Gần đây, Quốc hội Mỹ

đã ra nghị quyết thúc ép Trung Quốc phải tăng giá đồng Nhân dân tệ trong năm 2010; tuyên bố bán vũ khí cho Đài Loan theo một Hiệp định thời kỳ Tổng thống Buser trị giá 6,4 tỷ USD; Tổng thống Obama và Ngoại trưởng Mỹ gặp Đạt Lai Lạt Ma tại Nhà Trắng, tăng cường tuyên truyền “mối đe dọa từ Trung Quốc”. Mỹ tiếp tục điều chỉnh bố trí lực lượng tại khu vực nhằm tạo thế, bao vây, ngăn chặn Trung Quốc.

Trung Quốc đã có những phản ứng mạnh về mặt ngoại giao trước sức ép đang tăng lên của Mỹ, đặc biệt là sau vụ Mỹ bán vũ khí cho Đài Loan và Tổng thống Obama tiếp Đạt Lai Lạt Ma và đòi Trung Quốc tăng giá đồng Nhân dân tệ: Dọa ngừng mọi tiếp xúc về quân sự và an ninh với Mỹ; Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng đều khẳng định không nhượng bộ Mỹ, coi việc bán vũ khí cho Đài Loan và tiếp Đạt Lai Lạt Ma là đi ngược lại 3 Thông cáo chung và Tuyên bố chung Trung - Mỹ và can thiệp vào nội bộ Trung Quốc; giới học giả cũng khẳng định Mỹ sẽ phải trả giá đắt. Tháng 02/2010, Trung Quốc đã bán ô ạt trái phiếu Chính phủ Mỹ, nhằm trả đũa Mỹ do những căng thẳng trong quan hệ Mỹ - Trung ngày càng leo thang trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, Trung Quốc đã cho phép tàu sân bay USS Nimitz của Mỹ vào thăm Hồng Kông trước khi lên đường sang Ápganixtan và đề nghị khả năng thương lượng về tỷ giá đồng Nhân dân tệ.

Quan hệ Mỹ – ASEAN: Mở rộng can dự trên thực tế

Sau khi Mỹ chính thức ký Hiệp ước Hợp tác và Thân thiện ở Đông Nam Á (TAC) tại Hội nghị Diễn đàn An ninh khu vực ASEAN lần thứ 16 (ARF-16) tổ chức ở Thái Lan (7/2009), khi tham dự Hội nghị Thượng đỉnh APEC và Hội nghị thượng đỉnh Mỹ - ASEAN tại Singapore (11/2009), Tổng thống Obama khẳng định: “Mỹ cam kết thực hiện chính sách tăng cường can dự với Đông Nam Á” thông qua các đồng minh và đối tác mới. Mỹ mong muốn cùng ASEAN thúc đẩy tiến bộ ở Mianma và thành lập nhóm nhân sĩ Mỹ - ASEAN. Ngay trong tháng 01/2010, Ngoại trưởng Mỹ Hilari Clinton đã có chuyến thăm các nước Papua Niu Ghinê, Ôxtrâyliia, Niu Dilân với 5 mục tiêu: (1) Xác định tầm quan trọng của vành đai chiến lược CATBD ngăn chặn ảnh hưởng của Trung Quốc; (2) Tái khẳng định sự trở lại CATBD của Mỹ và “tạo sự tin tưởng, trấn an” ASEAN với các cam kết của Mỹ; (3) Chuẩn bị cho các chuyến công du của Tổng thống Obama năm 2010, trong đó có ASEAN; (4) Củng cố và thắt chặt quan hệ đồng minh với Ôxtrâyliia, Niu Dilân; triển khai hợp tác toàn diện của Mỹ đối với các đối tác trong khu vực CATBD; (5) Thảo luận việc chuẩn bị nội dung cho cuộc gặp về Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) tổ chức vào năm 2010. Trước đó, ngày 14/12/2009, Chính quyền Obama đệ trình Quốc hội Mỹ phê chuẩn Kế

hoạch triển khai Hiệp định TPP, một Hiệp định thương mại tự do với dự kiến có 7 quốc gia thuộc CATBD tham gia (Việt Nam, Singapore, Ôxtrâyliia, Niu Dilân, Brunây, Chilê và Pêru).

Trong QDR-2010, Mỹ xác định, tại Đông Nam Á, Bộ Quốc phòng Mỹ đang tăng cường thúc đẩy quan hệ đồng minh, ổn định lâu dài với Thái Lan, Philippin; làm sâu sắc thêm quan hệ đối tác với Singapore; phát triển các mối quan hệ chiến lược mới với Indônêxia, Malaixia và Việt Nam nhằm giải quyết các vấn đề khu vực (chống khủng bố, buôn bán ma túy; ủng hộ các hoạt động trợ giúp nhân đạo). Mỹ tăng cường viện trợ, lôi kéo các nước trong khu vực tham gia các diễn tập quân sự như: cuộc diễn tập gìn giữ hoà bình “Người lính Ăngco”, CARAT, “Cope Tiger 2010”, “Hổ mang Vàng”...

Với tham vọng và toan tính của cả hai nước Mỹ - Trung, giới phân tích quốc tế cho rằng nguy cơ đối đầu chiến lược giữa “sức mạnh mềm” và “quyền lực thông minh” là khó có thể vượt qua.

Tài liệu tham khảo

1. Hồng Yến, *Sức mạnh mềm Trung Quốc vượt tới “sân sau” của Mỹ*, Vietnamnet, ngày 2/11/2009.
2. Thế giới và Việt Nam: “Sức mạnh thông minh”, ngày 9/1/2010.
3. Đình Ngân, *Mỹ đang tìm cách đòi lại “sân sau”*, Vietnamnet, ngày 23/11/2009.
4. Thuý Hằng (theo Reuters), *Trung Quốc không phải đối thủ của Mỹ ở Mỹ Latinh*, Vitinf ngày 7/5/2010.
5. An Bình (theo BBC), *Hillary Clinton Muốn dùng chiến lược “quyền lực thông minh”*, Dân trí ngày 14/1/2009.
6. Home.vnn.vn, *Mỹ công bố chính sách đối với khu vực CATBD*, ngày 13/1/2010.
7. BBC Tiếng Việt, *Mỹ thành “đối tác chiến lược” của Việt Nam?* Cập nhật ngày 05/03/2010.